

UBND XÃ TUẦN GIÁO  
TRƯỜNG THCS TUẦN GIÁO

**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH  
MÔN TIẾNG ANH - LỚP 8 (GLOBAL SUCCESS)**  
Năm học 2025- 2026

**Cả năm học:** 35 tuần = 105 tiết

**Học kỳ I:** 18 tuần = 54 tiết (18 tuần x 3 tiết/ tuần)

**Học kỳ II:** 17 tuần = 51 tiết (17 tuần x 3 tiết/ tuần)

Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh
<b>HỌC KỲ I</b>						
1	1	UNIT 1: LEISURE TIME	1	L1: Getting started	Language focus	
	2		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	3		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
2	4		1	L4: Communication	Activity	
	5		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	6		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
3	7		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	8	UNIT 2: LIFE IN THE COUNTRYSIDE	1	L1: Getting started	Language focus	
	9		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
4	10		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	11		1	L4: Communication + Test 15' N <sup>01</sup>	Activity	
	12		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
5	13		1	L6: Skills 2	Developing Skills	



	14		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	15		1	L1: Getting started	Language focus	
6	16	UNIT 3: TEENAGERS	1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	17		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	18		1	L4: Communication	Activity	
	19		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
7	20		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	21		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	22		1	<b>Review 1</b>	Activity	
8	23		1	<b>Review 1</b>	Activity	
	24		1	<b>Review</b>	Activity	
	25		1	<b>MIDTERM - EXAM 1 (60')</b>		
9	26	UNIT 4: ETHNIC GROUPS OF VIET NAM	1	L1: Getting started	Language focus	
	27		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
10	28		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	29		1	L4: Communication	Activity	
	30		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
11	31		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	32		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	33		1	<b>CORRECTION MID TERM - EXAM 1</b>		
12	34		1	L1: Getting started	Language focus	
	35		1	L2: A Closer look 1	Language focus	

	36	<b>UNIT 5: OUR CUSTOMS AND TRADITIONS</b>	1	L3: A Closer look 2	Language focus	
13	37		1	L4: Communication + Test 15' N <sup>02</sup>	Activity	
	38		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	39		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	40		1	L7: Looking back + Project	Activity	
14	41	<b>UNIT 6: LIFESTYLES</b>	1	L1: Getting started	Language focus	
	42		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	43		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
15	44		1	L4: Communication	Activity	
	45		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	46		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
16	47		1	<b>Review 2</b>	Activity	
	48		1	<b>Review 2</b>	Activity	
	49		1	<b>Review</b>	Activity	
17	50		1	<b>FINAL - EXAM 1 (60')</b>		
	51	<b>UNIT 6: LIFESTYLES</b>	1	L7: Looking back + Project	Developing Skills	
	52	1	<b>FINAL - EXAM 1 CORRECTION</b>	Activity		
18	53		1	Reserve - Revision	Lan + Act	
	54		1	Reserve - Revision	Lan + Act	

Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh



HỌC KỲ II						
19	55	UNIT 7: ENVIRONMENTAL PROTECTION	1	L1: Getting started	Language focus	
	56		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	57		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
20	58		1	L4: Communication	Activity	
	59		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	60		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
21	61		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	62	UNIT 8: SHOPPING	1	L1: Getting started	Language focus	
	63		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
22	64		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	65		1	L4: Communication + Test 15' N <sup>03</sup>	Activity	
	66		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
23	67		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	68		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	69		1	L1: Getting started	Language focus	
24	70	UNIT 9: NATURAL DISASTERS	1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	71		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	72		1	L4: Communication	Activity	
	73		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
25	74		1	Review 3	Activity	
	75		1	Review 3	Activity	
	76		1	Review	Activity	
26	77		1	MIDTERM - EXAM 2 (60')		
	78		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	79		1	L7: Looking back + Project	Activity	

	80	<b>UNIT 10: COMMUNIC -ATION IN THE FUTURE</b>	1	L1: Getting started	Language focus	
	81		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
28	82		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	83		1	L4: Communication	Activity	
	84		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
29	85		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	86		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	87	<b>UNIT 11: SCIENCE AND TECHNOLO- GY</b>	1	L1: Getting started	Language focus	
30	88		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	89		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	90		1	L4: Communication + Test 15' N <sup>04</sup>	Activity	
31	91		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	92		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	93		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	94	<b>UNIT 12: LIFE ON OTHER PLANETS</b>	1	L1: Getting started	Language focus	
	95		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	96		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
33	97		1	<b>Review 4</b>	Activity	
	98		1	<b>Review 4</b>	Activity	
	99		1	<b>Review</b>	Activity	
34	100		1	<b>FINAL - EXAM 2</b>		
	101	<b>UNIT 12: LIFE ON OTHER PLANETS</b>	1	L4: Communication	Activity	
	102		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
35	103		1	L6: Skills 2	Developing Skills	



	104		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	105		1	Reserve - Revision	Lan + Act	

Tuần Giáo, ngày 25 tháng 8 năm 2025

Kí duyệt của ban giám hiệu



Đỗ Thị Mai Hương

Xác nhận của tổ CM

Nguyễn Hải Bảo

Nhóm giáo viên xây dựng

Nguyễn Anh Tuấn

Phạm Thị Kim Xuyến

Nguyễn Thị Thủy